

Số: 644/BVTN-TMS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Gói thầu: Cung cấp dịch vụ Vệ sinh năm 2025

Kính gửi: Các Hãng sản xuất, Nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Thống Nhất có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp dịch vụ Vệ sinh năm 2025 chi tiết như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Thống Nhất.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Tổ Mua sắm, Đấu thầu và Quản lý Dự án.

- Email: tms@bvtvn.org.vn

- Số điện thoại: 028 3869 0277 - 214, 771

- Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Gửi bản scan báo giá có chữ ký của người đại diện pháp luật và con dấu (nếu có) của đơn vị cung cấp báo giá; hoặc

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Văn phòng Tổ Mua sắm, Đấu thầu và Quản lý Dự án, Bệnh viện Thống Nhất, số 01 Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM.

Thời gian tiếp nhận: Từ 08h00 ngày 31/3/2025 đến trước 16h00 ngày 04/4/2025. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 180 ngày kể từ ngày 04/4/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa/dịch vụ: Chi tiết trong bảng mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật tại Phụ lục kèm theo.

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản hàng hóa:

- Giao hàng, lắp đặt đưa hàng hóa vào sử dụng tại Bệnh viện Thống Nhất, mọi chi phí vận chuyển, lắp đặt do nhà cung cấp chịu.

- Hàng hóa trong quá trình vận chuyển phải thực hiện theo quy định của nhà sản xuất.

- Địa điểm nhận hàng hóa/dịch vụ: Tại nơi sử dụng, Bệnh viện Thống Nhất, số 01 Lý Thường Kiệt, Phường 7, Quận Tân Bình, TP.HCM.

3. Thời gian giao hàng, hoàn thành hợp đồng: trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo đặt hàng của Bệnh viện.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không tạm ứng, thanh toán 100% giá trị nghiệm thu sau khi đủ điều kiện thanh toán theo hợp đồng. Thời gian thanh toán: trong vòng 60 ngày kể từ ngày nhà thầu cung cấp đầy đủ hồ sơ thanh toán quy định theo hợp đồng.

5. Các thông tin khác:

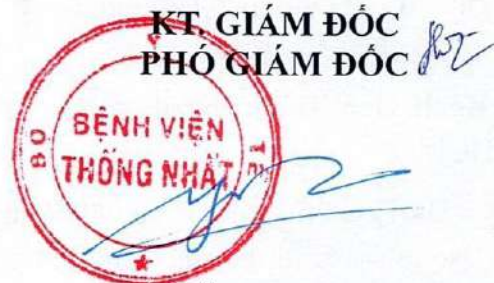
- Các Hãng sản xuất, Nhà cung cấp có thể liên hệ kiểm tra trực tiếp vị trí lắp đặt và làm rõ những nội dung về kỹ thuật trước khi chào giá.

- Đề nghị các Hãng sản xuất, Nhà cung cấp nghiên cứu kỹ các yêu cầu và làm Bảng báo giá theo hướng dẫn đã nêu tại Thông báo này. *mm*

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TMS.



Nguyễn Quang Vinh

MẪU BẢNG BÁO GIÁ

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Thống Nhất

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Thống Nhất, chúng tôi (ghi tên, địa chỉ của Hãng sản xuất, Nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của từng thành viên liên danh) báo giá cho các hàng hóa/dịch vụ như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan (đối với gói thầu hàng hóa, nếu là gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn thì bỏ mục này):

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Mô tả hàng hóa	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Địa điểm dự án	Ngày giao hàng	
							Ngày giao hàng sớm nhất <i>[ghi số ngày: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc kể từ ngày chủ đầu tư yêu cầu giao hàng đối với trường hợp giao hàng nhiều lần]</i>	Ngày giao hàng muộn nhất <i>[ghi số ngày: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc kể từ ngày chủ đầu tư yêu cầu giao hàng đối với trường hợp giao hàng nhiều lần]</i>
1								
2								
...								

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật, thời gian bảo hành và các tài liệu liên quan của hàng hóa)

2. Báo giá cho các dịch vụ phi tư vấn và dịch vụ liên quan (đối với gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn, nếu là gói thầu cung cấp hàng hóa thì bỏ mục này):

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ ^(*)	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Ngày hoàn thành dịch vụ
1						
2						
...						

Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày tháng năm
[ghi cụ thể số ngày nhưng không được nhỏ hơn số ngày quy định tại mục I.4 của Yêu cầu chào giá].

Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa/dịch vụ nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày tháng năm

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

PHỤ LỤC

Danh mục, số lượng và yêu cầu kỹ thuật gói thầu: Cung cấp Dịch vụ vệ sinh năm 2025

1. Danh mục, số lượng và yêu cầu kỹ thuật:

Stt	Các Vị trí Khoa / phòng	Khu vực làm sạch						Số người thực hiện	
		Khu vô khuẩn (1)	Khu hành chính, Lây nhiễm thấp (2)	Lây nhiễm cao (3)	Lây nhiễm trung bình (4)	Công cộng bên trong (5)	Công cộng bên ngoài (6)	Ngày hành chính	Ngày nghỉ T7, CN
1	Ngoại điều trị theo yêu cầu		x	x	x	x		1	1
2	Phẫu thuật hàm mặt - Tạo hình thẩm mỹ*	x	x	x	x	x		1	
3	Nội nhiễm		x	x	x	x		2	1
4	Y học cổ truyền		x	x	x	x		1	
5	Trung tâm đào tạo + Viện nghiên cứu ứng dụng khoa học sức khỏe và lão hóa ARiHa		x		x	x		1	
6	Ung bướu (C5)	x	x	x	x	x		3	1
7	Tai mũi họng (Lầu 5 - A6)		x	x	x	x		1	
8	Mắt (Lầu 5 - A6)		x	x	x	x		1	1
9	Nội Tiêu hoá		x	x	x	x		2	1
10	Nội Hô hấp		x	x	x	x		3	2
11	Nội điều trị theo yêu cầu (Lầu 4, 5 - C5)		x	x	x	x		4	2
12	Ngoại Tiết niệu		x	x	x	x		2	1
13	Điều trị cán bộ cao cấp		x	x	x	x		4	2
14	Ngoại Tim mạch - Lồng ngực	x	x	x	x	x		2	1
15	Nội Tim mạch		x	x	x	x		2	1
16	Tim mạch Cấp cứu và Can thiệp (Nhà TT)	x	x	x	x	x		2	1
17	Nhịp tim (Nhà C5)		x	x	x	x		2	1
18	Ngoại Thần kinh	x	x	x	x	x		2	1
19	Nội Thần kinh		x	x	x	x		3	1
20	Nội Tiết		x	x	x	x		2	1
21	Thăm dò chức năng		x	x	x	x		1	
22	Ngoại Chấn thương Chỉnh hình		x	x	x	x		2	1
23	Ngoại Gan - Mật - Tụy		x	x	x	x		2	1
24	Ngoại Tiêu hóa		x	x	x	x		3	1

Stt	Các Vị trí Khoa / phòng	Khu vực làm sạch						Số người thực hiện	
		Khu vô khuẩn (1)	Khu hành chính, Lây nhiễm thấp (2)	Lây nhiễm cao (3)	Lây nhiễm trung bình (4)	Công cộng bên trong (5)	Công cộng bên ngoài (6)	Ngày hành chính	Ngày nghỉ T7, CN
25	Phẫu thuật gây mê hồi sức - hậu phẫu* (2 người làm ca ngày, 1 người làm ca tối)	x	x	x	x	x		3	2
26	Phẫu thuật gây mê hồi sức - phòng mổ* (6 người làm ca ngày, 2 người làm ca tối)	x	x	x	x	x		8	
27	Hồi sức tích cực chống độc* (2 người ca ngày; 1 người ca đêm)		x	x	x	x		3	1
28	Chẩn đoán hình ảnh (tầng trệt + lầu 1)		x	x	x	x		1	1
29	Dược (tầng trệt + lầu 1 + các kho)		x		x	x		2	
30	Phòng Tài chính Kế toán; Hội trường; Trung tâm Bộ môn lão khoa		x		x	x		1	
31	Giải phẫu bệnh lý + Công nghệ thông tin;	x	x	x	x	x		1	
32	Phòng BHYT + Tổ mua sắm và quản lý Dự Án + Phòng LAB của viện ARiHa	x	x	x	x	x		1	
33	Ban giám đốc, phòng: KHTH, TCCB, ĐD, HC		x		x	x		2	
34	Quản trị + Chỉ đạo tuyến + VP Công đoàn + VP Đoàn TN + QLCL - CTXH		x		x	x		1	
35	Dinh dưỡng lâm sàng		x	x	x	x		1	1
36	Nội Thận lọc máu *	x	x	x	x	x		2	2
37	Vi sinh *	x	x	x	x	x		1	
38	Huyết học*	x	x	x	x	x		1	
39	Hoá sinh*	x	x	x	x	x		1	
40	Nội Cơ xương khớp	x	x	x	x	x		2	1
41	Vật lý trị liệu phục hồi chức năng (2 khu) + nhà toilet công cộng		x	x	x	x		2	
42	Khám bệnh BHYT - Khu 1 (A; Víp) + Phòng lấy máu + Phòng khám YHCT; (Riêng nhà vệ sinh – khu 1 đề nghị 01 người túc trực trong suốt thời gian làm việc của phòng khám)		x		x	x	x	3	
43	Khám bệnh BHYT – Khu 2 – (Riêng nhà vệ sinh Khu 2, đề nghị 01 người túc trực trong suốt thời gian làm việc		x		x	x	x	3	

Stt	Các Vị trí Khoa / phòng	Khu vực làm sạch						Số người thực hiện	
		Khu vô khuẩn (1)	Khu hành chính, Lây nhiễm thấp (2)	Lây nhiễm cao (3)	Lây nhiễm trung bình (4)	Công cộng bên trong (5)	Công cộng bên ngoài (6)	Ngày hành chính	Ngày nghỉ T7, CN
	cửa phòng khám) + Công tác vệ sinh trong khoa								
44	Cấp cứu * (2 người làm ca ngày, 1 người làm ca tối)	x	x	x	x	x		3	1
45	Khám bệnh theo yêu cầu + Nhà thuốc LTK		x	x	x	x	x	2	1
46	Khu vực xưởng cơ điện + Nhà xe nhân viên, nhà điều hành điện			x	x	x	x	1	
47	Khu Đội xe BV + Nhà Tang lễ			x	x	x	x	1	
48	Kiểm soát nhiễm khuẩn *	x	x	x	x	x		1	
49	Sảnh tầng trệt + Lầu 1 nhà trung tâm				x	x	x	1	
50	Phòng VT-TBYT + Kho VTYT, Hóa chất		x		x	x		1	
51	Vệ sinh tầm cao định kỳ (03 đội) các vị trí trên 2m (Quạt trần, quạt treo tường, màng nhện, cửa sổ...	x	x	x	x	x	x	6	
52	Vệ Sinh các Seno, balcon, sân thượng, mái nhà, máng xối					x	x	2	
53	Đánh sàn định kỳ (02 đội) các vị trí bề mặt sàn: buồng bệnh, phòng, hành lang lối đi, sảnh chờ....	x	x	x	x	x	x	6	
54	Ngoại cảnh (khuôn viên, đường giao thông trong nội viện); thời gian bắt đầu lúc 06h00 và hoàn thành lúc 07h00					x	x	8	4
55	Các cầu thang bộ trong Bệnh viện + Các Thang máy					x	x	2	
56	Nhà Vệ sinh Công cộng khu nhà C5 + Nhà Trung tâm (cạnh khoa TDCN)				x	x	x	1	
57	Nhà vệ sinh Công cộng khu nhà A6 + Sảnh, hành lang				x	x	x	1	
58	Vận chuyển chất thải toàn viện	x	x	x	x	x	x	8	4
59	Phòng mổ Kỹ thuật cao	x	x	x	x	x	x	1	
60	Đội Giám sát Công ty	x	x	x	x	x	x	5	
61	Khu vực Hành lang MRI-CT Scanner + Sảnh chờ phát thuốc		x	x	x	x		1	
62	Khu Lọc máu chất lượng cao *	x	x	x	x	x		1	1 người

Stt	Các Vị trí Khoa / phòng	Khu vực làm sạch						Số người thực hiện	
		Khu vô khuẩn (1)	Khu hành chính, Lây nhiễm thấp (2)	Lây nhiễm cao (3)	Lây nhiễm trung bình (4)	Công cộng bên trong (5)	Công cộng bên ngoài (6)	Ngày hành chính	Ngày nghỉ T7, CN
									ngày thứ 7
63	Thường trực (từ 17 giờ ngày trước đến 5 giờ ngày hôm sau)			x	x	x		2	
64	Phòng DSA – Nhịp Tim *	x	x	x	x	x		1	
65	Phòng DSA - TMCCCT	x	x	x	x	x		1	
66	Kho Quản trị; Phòng trực điện nước; các khu vực cạnh cầu thang			x	x	x	x	1	
67	Các thang máy + khu sảnh chờ trước thang		x			x	x	1	
68	Khu tiêm vắc xin + Trung tâm tư vấn ứng dụng tế bào gốc (đường Lý Thường Kiệt)		x		x	x	x	1	
69	Các quầy thu viện phí (Phòng TCKT)		x			x	x	1	
70	Cửa hàng thuốc; khu vực lấy máu; phòng khám và khu chăm cứu khoa YHCT	x	x	x	x	x	x	1	
71	Khoa Da Liễu Miễn dịch dị ứng	x	x	x	x	x		1	
72	Khu CDHA Kỹ thuật cao	x	x	x	x	x		1	
73	Khu khác (nếu có phát sinh)							1	
	TỔNG							151	41

Ghi chú: Khu vực có dấu * yêu cầu nhân sự phải được đào tạo chuyên sâu về vệ sinh môi trường bệnh viện, nhân sự được bố trí cố định hạn chế thấp nhất sự thay đổi người ở các vị trí trên, khi thật sự phải thay đổi người, thì nhân sự ấy phải được thông báo đến Bệnh viện và phải trải qua quá trình đào tạo đạt yêu cầu.

Tổng cộng: 73 vị trí; Số người thực hiện giờ hành chính 151 người, người thực hiện ngày thứ 7 và chủ nhật 41 người, ngày nghỉ lễ theo quy định Công ty tự phân bổ nhân sự đảm bảo chất lượng sạch tại các vị trí trọng điểm.

Ghi chú: Đội vệ sinh tầm cao và Đánh sàn định kỳ: Có thể sắp xếp làm việc thêm vào ngày thứ 7 và Chủ nhật, phù hợp với nhu cầu của các khoa đảm bảo các vị trí được vệ sinh đầy đủ.

2. Yêu Cầu Kỹ Thuật:

2.1. Yêu cầu chung:

Vệ sinh môi trường Bệnh viện phải theo một quy trình khắt khe, các công đoạn vệ sinh phải được thực hiện đúng kỹ thuật làm nhanh gọn, sạch và an toàn.

Môi trường Bệnh viện phải đảm bảo sạch sẽ là yếu tố quan trọng cho công tác khám bệnh, điều trị bệnh, bảo vệ sức khỏe cho nhân viên y tế, bệnh nhân và cộng đồng góp phần ngăn ngừa các yếu tố có nguy cơ lây nhiễm nguy hiểm ra môi trường xung quanh.

Chất lượng làm sạch: đủ 4 yếu tố như nhìn sạch: đúng hóa chất, đúng dụng cụ và đúng kỹ thuật làm sạch, khi quan sát bằng mắt thường (không có vết bụi, bẩn, vết đánh dấu hoặc các chất ô nhiễm khác) và không có mùi khó chịu.

Khi làm vệ sinh tại các phòng bệnh (có bệnh nhân) Nhân viên thực hiện công tác vệ sinh phải chào hỏi và tham vấn ý kiến bệnh nhân hoặc người nhà bệnh nhân xin phép làm vệ sinh tại các phòng bệnh.

2.2. Yêu cầu kỹ thuật:

Người làm công tác vệ sinh môi trường tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải có kiến thức về vệ sinh môi trường, thực hiện công tác phải chuyên nghiệp, đã qua chương trình đào tạo có chứng chỉ liên quan đến công tác vệ sinh môi trường và đủ sức khỏe lao động.

Trang thiết bị máy móc và hóa chất làm sạch phải: chuyên dùng, hiện đại hóa chất làm sạch được quản lý và sử dụng theo quy định được Bộ Y tế cấp phép lưu hành.

Sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp các trang thiết bị dụng cụ vệ sinh sau khi hoàn thành công việc vào vị trí cố định đã được các khoa phòng định danh tại từng khu vực.

Dụng cụ vệ sinh và hóa chất làm sạch phải luôn được chuẩn bị, sẵn sàng làm việc khi có việc cần (sự cố không mong muốn).

☆ Khu vực làm sạch, được phân loại theo mức độ ô nhiễm được chia thành:

Stt	Khu vực	Ghi chú
1	Khu vực yêu cầu vô khuẩn cao (ký hiệu màu trắng)	Khu vực chăm sóc, điều trị trực tiếp NB trong tình trạng nặng hoặc rối loạn đáp ứng miễn dịch (ví dụ: NB ung thư, NB suy giảm miễn dịch, NB ghép tủy, NB đang được điều trị liệu pháp hóa học/tia xạ, NB bỏng, NB phẫu thuật), bề mặt khu phẫu thuật, buồng can thiệp mạch, khu đóng gói lưu giữ dụng cụ tiệt khuẩn, khu pha chế dịch. Bề mặt tại khu vực này cần được làm sạch bằng hóa chất tẩy rửa và khử khuẩn mức độ trung bình hoặc thấp.

2	Khu vực có nguy cơ ô nhiễm cao (ký hiệu màu đỏ)	Khu vực có bề mặt bị phơi nhiễm với lượng lớn máu hoặc các dịch cơ thể khác (ví dụ: khu vực lọc máu, các đơn vị chăm sóc tích cực, nhà vệ sinh) hoặc khu vực tiếp nhận, cách ly NB mắc các bệnh truyền nhiễm có khả năng gây dịch (ví dụ khu cách ly NB cúm, SARS, sởi, vi khuẩn toàn kháng v.v). Bề mặt tại khu vực này cần được làm sạch bằng hóa chất tẩy rửa và khử khuẩn mức độ trung bình hoặc thấp
3	Khu vực có nguy cơ ô nhiễm trung bình (ký hiệu màu vàng)	Ngoại trừ buồng bệnh, nhà vệ sinh, nơi lưu giữ chất ô nhiễm thuộc khu vực có nguy cơ ô nhiễm cao đã trình bày ở trên, tất cả các buồng bệnh, buồng thủ thuật, nhà vệ sinh, nơi lưu giữ đồ bẩn của các đơn vị còn lại trong BV thuộc khu vực có nguy cơ ô nhiễm trung bình. Bề mặt tại khu vực này cần được làm sạch bằng hóa chất tẩy rửa.
4	Khu vực có nguy cơ ô nhiễm thấp (ký hiệu màu xanh)	Bề mặt và/hoặc thiết bị không phơi nhiễm với máu/dịch cơ thể (Phòng khám, phòng hành chính, phòng chờ, phòng nhân viên, phòng họp v.v). Bề mặt tại khu vực này chỉ cần làm sạch bằng hóa chất tẩy rửa.
5	Khu vực công cộng bên ngoài	Via hè, khu vực sân, vành đai xung quanh bệnh viện, lối xe chạy, bãi đậu xe,...
6	Khu vực công cộng bên trong (ký hiệu màu xanh)	Lối vào chính, sảnh chính, sảnh thang máy, hành lang, lang can (kính), khu vực ngồi chờ bệnh nhân.

2.3. Yêu cầu cụ thể:

a. Đối tượng làm sạch:

- Diện tích khuôn viên bệnh viện: 39.799,10 m². Trong đó:
 - + Diện tích sàn nhà sử dụng (đất công trình bao gồm: Toàn bộ mặt sàn, buồng bệnh, hành lang, cầu thang, balcon, thang máy, sân thượng, sân, vườn, lối đường đi...; Toàn bộ tường, trần, cửa, lan can, tay vịn): 15.039,39 m².
 - + Diện tích cây xanh: 11.985,13 m².
 - + Diện tích đất giao thông nội bộ: 12.774,58 m².
- Trang thiết bị thông dụng như giường, ghế, bàn, tủ, kệ để đồ, kệ oxy, hộp đèn, bảng hiệu, thiết bị gắn với công trình hạ tầng, xe lăn, băng ca...). Trừ các trang thiết bị y tế có yêu cầu vệ sinh nghiêm ngặt phải có sự đồng ý của Lãnh đạo khoa, phòng phụ trách đồng ý.

b. Phân chia khu vực theo công năng sử dụng:

- **Khu vực đặc biệt:** Khu vực có đánh dấu *.
- **Khu vực Những bề mặt ít có sự tiếp xúc thường xuyên:** Thường cần được làm sạch ít nhất 1 lần/ ngày và khi cần.
- **Những khu vực chăm sóc và điều trị thông thường:** Được làm sạch với tần suất 2 lần/ ngày.
- **Khu vực vô khuẩn:** Có tần suất làm sạch nhiều hơn tùy thuộc vào số lượng người bệnh tại khu vực. (ít nhất 2 lần/ ngày và khi cần – trừ khu vực Phòng mổ phải thực hiện theo quy trình riêng trong phẫu thuật).
- **Khu vực có dịch thể tràn ra bề mặt:** Theo quy định, các vệt máu, nước tiểu, dịch tiết, chất nôn phải làm vệ sinh ngay khi phát sinh.
- **Khu vực có bề mặt thông thường:** Buồng bệnh: khu điều trị bệnh nhân, Các phòng khu hành chính (Bao gồm phòng trực, phòng giao ban, phòng làm việc, phòng chờ, quầy hành chính, khu nhận bệnh, khu khám bệnh...)
- **Khu vực với các dụng cụ, thiết bị y tế:** Điều dưỡng viên chịu trách nhiệm làm sạch bề mặt của thiết bị này.
- **Khu vực Ngoại cảnh:** Bao gồm hành lang, nóc nhà, cầu thang, thang máy, lan can (balcon), sân thượng, sân, vườn, thảm cỏ, đường đi, nhà xe, ...

c. Trình tự và kỹ thuật công việc làm sạch:

- Trình tự làm sạch phải đảm bảo quy định chung về tránh lây lan nguồn ô nhiễm từ các khu vực nhiều sang ít, cụ thể:

+ **Khu vực ô nhiễm:** Làm sạch từ khu vực có nguy cơ ô nhiễm ít nhất sang khu vực bị ô nhiễm nhiều.

+ **Bề mặt tiếp xúc:** Làm sạch từ bề mặt ít có sự tiếp xúc tới bề mặt tiếp xúc thường xuyên.

+ **Bề mặt cao, thấp:** Làm sạch từ bề mặt cao xuống thấp, từ bên trong ra bên ngoài.

- Kỹ thuật và nguyên tắc cơ bản của làm sạch: Làm sạch từ nơi ít ô nhiễm tới nơi ô nhiễm nhất, từ bề mặt ít tiếp xúc tới tiếp xúc thường xuyên, từ cao tới thấp và từ trong ra ngoài. Cụ thể các quy định về làm sạch như sau:

+ **Quy định về trình tự:** Làm theo Quy trình do khoa Kiểm soát Nhiễm khuẩn xây dựng. Nhân viên vệ sinh cần làm sạch các loại rác có thể nhìn thấy bằng mắt thường trước. Sau đó, dùng hóa chất để làm sạch hoặc khử khuẩn tùy theo đặc trưng và yêu cầu của từng khu vực.

+ **Quy định về thiết bị bảo vệ:** Không dùng tay trần để thu dọn các rác thải sắc nhọn có thể gây tổn thương và lây nhiễm mầm bệnh. Đối với các rác thải loại này cần được thu gom và lưu trữ tại những vật dụng chắc chắn.

+ **Quy định về hạn khuếch tán nguồn ô nhiễm:** Nhân viên không sử dụng chổi quét thu gom vệ sinh trong khu phòng bệnh, khu văn phòng, không bật quạt gió trong suốt quá trình làm vệ sinh loại bỏ bụi bẩn trước khi lau, thực hiện đúng nguyên tắc về kỹ thuật làm sạch.

+ **Quy định về tải và khăn lau:**

Stt	Khu vực	Màu tải, khăn	Số lượng (tải, khăn)		Ghi chú
			Tải	Khăn	
1	Khu vực lây nhiễm cao	Đỏ	5 cái/phòng	4 cái /giường	Diện tích phòng $\leq 20 \text{ m}^2$
2	Khu vực lây nhiễm trung bình	Vàng	4 cái/phòng	3 cái /giường	Diện tích phòng $\leq 20 \text{ m}^2$
3	Khu hành chính, khu lây nhiễm thấp	Xanh	4 cái/phòng	3 cái /giường	Diện tích phòng $\leq 20 \text{ m}^2$
4	Khu vực yêu cầu vô khuẩn	Trắng	5 cái/phòng	4 cái /giường	Diện tích phòng $\leq 20 \text{ m}^2$ (trừ khu vực phòng mổ)
5	Khu vực công cộng bên trong	Xanh	3 cái/20m ²	3 cái	

Nên lựa chọn loại khăn lau dùng một lần, nếu dùng lại thì khăn lau cần được giặt sạch lại. Tuyệt đối không nhúng khăn, tải bẩn vào dung dịch làm sạch hoặc khử khuẩn. Tải, khăn lau của từng khu vực cần được tách biệt để ngăn chặn sự lây nhiễm chéo giữa các khu. Tất cả tải, khăn dơ (sau khi lau) phải được tập kết về khu vực riêng và giặt đúng quy trình. Khăn, tải sau khi làm sạch phải đảm bảo chất lượng (không cũ, rách, đổi màu...).

+ **Quy định về hóa chất:** phải đủ điều kiện và được **Bộ Y tế cấp phép theo quy định, lựa chọn hóa chất tẩy rửa, khử khuẩn theo khuyến cáo của nhà sản xuất.** Tăng lượng hóa chất tại khu vực có nguy cơ ô nhiễm cao. Thay lại nước dung dịch tẩy rửa khác khi bị vẫn đục hoặc tiếp xúc với dịch thể của người bệnh. Bắt buộc sử dụng hóa chất có chức năng làm sạch và khử khuẩn ví dụ: hợp chất Ammonium bậc 4 cho các khu vực yêu cầu vô khuẩn hoặc có nguy cơ nhiễm khuẩn cao (*).

d. Công việc làm sạch:

- Khử khuẩn.
- Quét sàn khi thật sự thấy rác, chất thải (gồm cả sàn cầu thang, thang máy, balcon, sân thượng, sân, vườn, đường đi, thảm cỏ...).
- Lau sàn (gồm cả sàn cầu thang, thang máy, balcon...), cọ chân tường.
- Lau chùi cửa đi, cửa sổ, bông gió, khung nhôm, kính cửa, tường kính, công tắc các loại, tay vịn các loại...
- Đánh cọ thiết bị vệ sinh: Lavabo, bồn cầu, gương, hộp đựng xà bông...
- Lau chùi trang thiết bị thông dụng và trang thiết bị liên tường: Giường, ghế, bàn, tủ, kệ, quạt, thiết bị gắn với công trình hạ tầng, hộp đèn, bảng hiệu, xe lăn, băng ca, giường bệnh nhân...
- Kiểm tra và xử lý chống bị rác làm nghẹt nước sân thượng, nóc nhà, balcon, séno, máng xối...
- Kiểm tra và thông cống rãnh định kỳ (các cống nằm nổi trên mặt đất).
- Thu gom toàn bộ rác thải phát sinh về nơi tập kết chung của bệnh viện, hỗ trợ ép chất thải lên xe công ty xử lý chất thải.
- Làm vệ sinh thùng rác 1 lần/tuần và khi cần.
- Đặt bao nilon vào thùng rác.
- Tổng vệ sinh: tại các khoa, phòng như sau:
 - + Đánh sàn định kỳ bằng máy chuyên dụng 1 lần/tháng/vị trí.
 - + Vệ sinh định kỳ 1 lần/tháng/vị trí: các vị trí tầm cao như: mạng nhện, lau quạt trần, quạt treo tường, bóng đèn các loại, mặt ngoài của máy lạnh, đầu tủ các loại,...
- Tổng vệ sinh, lau khử khuẩn giường bệnh khi có người bệnh ra viện.
- Vệ sinh hồ cá: vớt rác hàng ngày và vệ sinh đáy hồ 03 tháng 01 lần.
- Vệ sinh vớt rác tại bể thu gom nước thải tập trung định kỳ 01 lần/tuần.

e. Số lần thực hiện dịch vụ chi tiết theo khu vực:

Đơn vị tính: lần

Stt	NỘI DUNG	Số lần/ngày	Số lần/tuần	Số lần/tháng	Khi cần (Khi có yêu cầu)
1	Vệ sinh sàn, lau sàn, lau khử khuẩn bề mặt tiếp xúc	2			x
2	Làm vệ sinh nhà vệ sinh				x

2.1	Nhà vệ sinh công cộng khu C5, Trung tâm (cạnh Khoa TDCN)	15-20			x
2.2	Nhà vệ sinh công cộng khu A6	10-15			x
2.3	Nhà vệ sinh phòng hành chính, Nhân viên	2			x
2.4	Nhà vệ sinh phòng bệnh	2			x
3	Vệ sinh bồn rửa, gương, bàn ăn, tủ đầu giường, tay nắm cửa...	1			x
4	Lau chùi cửa đi, cửa sổ định kỳ		1		x
5	Lau chùi kính, khung nhôm, bông gió, công tắc các loại, tay vịn các loại...	1			x
6	Kiểm tra, xử lý nghẹt balcon, sân thượng, nóc nhà, séno, máng xối định kỳ		1		x
7	Vệ sinh trang thiết bị thông dụng hàng ngày	1			x
8	Vệ sinh giường bệnh	1			x
-	Thành và thanh chân giường	1			x
-	Tổng vệ sinh giường				Khi NB xuất viện
9	Vệ sinh tường cạnh giường bệnh		1		Khi NB xuất viện
10	Vệ sinh trang thiết bị liên tường kệ oxy, quạt hút, quạt tường và trang thiết bị vật dụng sử dụng trong phòng,...)		1		x
11	Vệ sinh trần định kỳ (gồm vệ sinh quạt trần, hút mạng nhện)			1	x
12	Gom chất thải rắn hàng ngày (gồm đặt bao nilon vào thùng chứa chất thải)	2			x

13	Làm sạch thùng chứa chất thải		1		x
14	Chà sàn bằng máy định kỳ tại các khoa, phòng			1	x
-	Riêng Khoa Nội Thận khu lọc máu Dịch vụ và Trung Tâm		1		
-	Nội Thận khu Điều trị nội trú			2	
-	Khu Sảnh Tầng trệt và Lầu 1 nhà Trung tâm	1			
15	Quét sân, đường đi (Thời gian sáng 06h00; chiều 13h30) thời gian còn lại kiểm tra và quét khi có rác	2			x
16	Kiểm tra & thông cống rãnh định kỳ			2	x
17	Vệ sinh vớt rác tại bể thu gom nước thải tập trung định kỳ		1		x
18	Yêu cầu khác & đột xuất	x	x	x	x

1.4. Yêu cầu Danh mục máy móc thiết bị, hóa chất, dụng cụ vệ sinh

a. Danh mục máy móc thiết bị:

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng cung cấp	Ghi chú
1	Máy chà sàn công nghiệp	cái	3	Yêu cầu trang thiết bị máy móc chuyên dụng và hiện đại Cung cấp theo yêu cầu phát sinh
2	Máy chà sàn đơn	cái	4	
3	Máy hút bụi	cái	4	
4	Máy hút nước	cái	4	
5	Quạt thổi sàn	cái	4	
6	Máy giặt công nghiệp (giặt tải)	cái	4	
7	Máy sấy tải công nghiệp (sấy tải)	cái	4	
8	Máy giặt thường (giặt khăn lau)	cái	1	

9	Máy sấy thường (sấy khăn lau)	cái	1	
10	Các máy móc cần thiết khác	gói	1	

b. Danh mục dụng cụ vệ sinh:

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng cung cấp	Ghi chú
1	Xe vắt	cái	60	Sẽ cung cấp theo yêu cầu thực tế và phát sinh
2	Xe đẩy chứa dụng cụ vệ sinh hiện đại, đúng quy định	cái	60	Xe có nơi để tải sạch, dơ, dụng cụ vệ sinh các loại...
3	Cây lau nhà mới, đảm bảo thay thường xuyên	cái	200	-
4	Cây quét mạng nhện, bụi	cái	50	-
5	Cây gấp rác	cái	60	-
6	Dụng cụ hút rác chuyên dụng	cái	100	-
7	Dụng cụ lau kính	cái	50	-
8	Cây đẩy nước	cái	20	-
9	Biển báo làm việc bằng tiếng Việt và tiếng Anh (sàn ướt/ wet floor)	cái	100	-
10	Cây thông bồn cầu	cái	100	-
11	Tấm pad chà sàn	cái	200	-
12	Chổi quét	cái	100	-
13	Xô đựng nước	cái	300	-
14	Khăn lau	cái	2000	-
15	Bình xịt	cái	500	-

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng cung cấp	Ghi chú
16	Giấy thấm nước (xử lý dung dịch và dịch tiết, máu tràn đổ)	cuộc	1000	-
17	Dụng cụ/túi đựng tải, khăn dơ, sạch	cái	200	
17	Các dụng cụ, vật tư tiêu hao khác để làm việc			-

c. Danh mục hóa chất:

STT	Tên hoá chất	Yêu cầu	Số lượng
01	Hóa chất lau sàn	Hóa chất phải đủ điều kiện và được Bộ Y tế cấp phép lưu hành theo quy định hiện hành	Theo thực tế
02	Hóa chất lau kính		Theo thực tế
03	Hóa chất làm sạch nhà vệ sinh		Theo thực tế
04	Hóa chất phun xịt khử khuẩn		Theo thực tế
05	Hóa chất khử trùng		Theo thực tế
06	Hóa chất khử mùi, tạo mùi thơm		Theo thực tế
07	Hợp chất Ammonium bậc 4	Hóa chất có chức năng làm sạch và khử khuẩn - dùng khu vô khuẩn và nguy cơ vô khuẩn cao	Theo thực tế

2.5. Một số yêu cầu với nhà cung cấp dịch vụ:

- Tự trang bị đủ máy móc, thiết bị, dụng cụ phục vụ làm sạch cho 73 vị trí trên.

- Tự trang bị đủ hóa chất phục vụ làm sạch, hóa chất làm sạch phải đủ điều kiện và được Bộ Y tế cấp phép theo quy định. Có thông tin hướng dẫn sử dụng chi tiết như: Tên hóa chất, thành phần và tỷ lệ cách pha cho từng khu vực vệ sinh, khi thay đổi hóa chất vệ sinh nhà cung cấp dịch vụ phải thông báo đến Bệnh viện được biết và điều chỉnh hướng dẫn chi tiết theo quy định. Đối với khu vực nguy cơ lây nhiễm cao như: Phòng mổ, Ung bướu, Hậu phẫu, Hồi sức, Thận, phòng xét nghiệm, khu điều trị người bệnh đa kháng phải sử dụng hóa chất hỗn hợp (vừa khử khuẩn và làm sạch) để thuận tiện xử lý an toàn.

- Đảm bảo đủ số lượng và chất lượng hóa chất cho người làm vệ sinh.

- Có hợp đồng lao động với nhân viên đúng quy định (đảm bảo độ tuổi lao động và đủ sức khỏe lao động).

- Nhân viên phải được đào tạo về vệ sinh môi trường bệnh viện (có giấy chứng nhận).

- Đảm bảo vị trí nhân viên cố định, không chấp nhận 01 nhân viên làm choàng nhiều vị trí (trừ trường hợp đặc biệt phải báo bộ phận liên quan giải quyết), tránh thay người thường xuyên. Có quy định giờ làm việc (giờ hành chính, ngày nghỉ Thứ 7, Chủ nhật và các ngày nghỉ lễ thường niên), có thông báo đến bộ phận phụ trách được biết khi có sự thay đổi nhân sự.

- Thông báo Quy trình làm việc, thời gian và số lần làm việc cụ thể tại các vị trí, khu vực cần làm sạch như lịch vệ sinh tâm cao, đánh sàn...

- Chịu sự kiểm tra giám sát thường xuyên và phối hợp thực hiện, đảm bảo chất lượng vệ sinh của khoa, phòng và bộ phận liên quan được Ban Lãnh đạo Bệnh viện giao phụ trách.

- Tùy vị trí làm việc, nhân viên phải được trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động cần thiết đúng quy định (găng tay chuyên dụng, ủng, tạp dề chống thấm, mũ, khẩu trang, khăn giấy thấm...).

- Nhân viên phải được kiểm tra sức khỏe định kỳ (tối thiểu 1 lần/năm).

- Nhân viên phải có trang phục (đồng phục) riêng và đeo bảng tên khi thực hiện nhiệm vụ;

- Nhân viên thực hiện nhiệm vụ phải có thái độ giao tiếp thân thiện, cầu thị với Nhân viên y tế và Người bệnh.

- Quy định thời gian làm việc theo quy định pháp luật hiện hành, riêng các vị trí đặt biệt Công ty cần bố trí thời gian phù hợp với tính chất của công việc đảm bảo chất lượng.

- Nhân viên không ở lại Bệnh viện khi hết giờ làm việc, hết nhiệm vụ (trừ một số vị trí có yêu cầu làm việc 24/24 như khu vực Cấp cứu, Hồi sức, Phòng mổ, Phòng hậu phẫu...).

- Bố trí ít nhất 01 Giám sát; 01 nhân viên làm thường trực 24/24 giờ, điện thoại cố định (dường dây nóng), để thực hiện chỉ đạo và tiếp nhận giải quyết các công việc liên quan đột xuất, cần thực hiện gấp, thời gian có mặt trong 10 phút khi nhận Thông báo từ các khoa, phòng.

- Nhân viên thực hiện thu gom vận chuyển chất thải đảm bảo thời gian thu gom theo đúng quy định của Bệnh viện. **Sáng từ 4 giờ 30 phút - 7 giờ; Trưa từ 11 giờ 30 phút - 13 giờ 30 phút chiều, đến khi hoàn thành công việc và khi cần.** Vận chuyển theo hướng và con đường theo quy định của Bệnh viện đồng thời đặt biển báo về “thời gian và Thang máy đang phục vụ vận chuyển chất thải” thu biển báo về; vệ sinh thang máy khi hết thời gian vận chuyển chất thải.

Các xe vận chuyển chất thải khi lưu thông phải đậy nắp, không đeo hoặc coi nới túi đựng chất thải trên xe...

Lưu ý: Chất thải phát sinh trong ngày phải được thu gom hết không để chất thải tồn đọng tại nơi phát sinh quá 12 giờ.

- Nhân viên không được mang rác thải y tế, đặc biệt là rác thải y tế có thể tái chế (nhựa, giấy, thùng carton...) ra ngoài khuôn viên bệnh viện.

- Nhân viên thực hiện đúng nhiệm vụ trong hợp đồng, không thực hiện công việc khác, như phục vụ yêu cầu không đúng chức trách của mình cho Nhân viên y tế của Bệnh viện trong giờ hành chính.

- Trường hợp có phát sinh thêm khu vực cần thêm vị trí làm việc hai bên cùng thương thảo giải quyết.

- Hằng quý tổ chức họp giữa Đại diện Công ty và Bộ phận phụ trách để đánh giá và khắc phục các vấn đề liên quan.

- Đánh giá chất lượng vệ sinh cuối tháng theo mẫu của Bệnh viện, chuyển đổi hình thức đánh giá bằng giấy qua biểu mẫu và trực tiếp nhập lên hệ thống thông qua ipad hoặc điện thoại thông minh, tổng hợp đánh giá chất lượng vệ sinh để làm cơ sở nghiệm thu thanh toán tiền hàng tháng.

- Bên Công ty có trách nhiệm tuyên truyền nhân viên sử dụng tiết kiệm điện, nước tại các vị trí. Đối với khu vực giặt tải, khăn, dụng cụ, Bên Công ty phải thanh toán tiền điện, nước theo thực tế sử dụng cho Bệnh viện.

- Nhân viên có nghĩa vụ giữ gìn trật tự, ngăn nắp, vệ sinh tại các khoa phòng, khu vực mình phụ trách, sử dụng tiết kiệm, hợp lý, bảo quản tài sản.

Ghi chú: Trường hợp nhân viên vi phạm các lỗi trên nhiều lần và vi phạm về thái độ giao tiếp, ảnh hưởng đến uy tín và chất lượng điều trị của Bệnh viện, lãnh đạo Bệnh viện đề nghị chấm dứt hợp đồng đối với nhân viên đó.